**THỨ HAI**

**HOẠT ĐỘNG 1: ĐÓN TRẺ**

- Trò chuyện với trẻ: "Khi ba mẹ đưa con tời trường, con sẽ làm gì?"

(Không ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn).

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.

- Khởi động: đi bình thường, đi nhóm gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, đi nhanh nhanh dần, chạy chậm, chạy nhanh, nhanh dần, chạy chậm, chậm dần, đi chậm và dừng lại (đội hình hàng ngang)

Trọng động:

+ Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).

-> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ

+ Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông

+ Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang;

+ Bật: Bật tách chân, khép chân.

- Hồi tĩnh: Đi thở sâu hít thở nhẹ nhàng.

**HOẠT ĐỘNG 3: GIỜ HỌC**

**ND1: TCXH**

**Đề tài: MỐI QUAN HỆ NHỮNG NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH**

**\* Mục đích yêu cầu:**

- Nhận biết mối quan hệ giữa những người thân trong gia đình (Ông, bà, ba, mẹ, con, cô, dì,...).

- Trẻ biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong gia đình.

- Sắp xếp thứ tự người thân trong gia đình (Ai sinh ra ai).

**\* Chuẩn bị :**

- Đoạn phim về gia đình, nhạc bài hát “Lạ ghê”, “Có ông bà, có ba má”

- Hình rời có từ (Ông, bà, ba, mẹ, con, cô, dì….).

**\* Hoạt động:**

\****Hoạt động 1***

- Trò chơi “Nhà tôi”

- Xem phim về gia đình

- Trò chuyện:

+ Đoạn phim vừa xem có những ai?

+ Các thành viên trong gia đình có mối quan hệ như thế nào với nhau

\* ***Hoạt động 2:***

- Hát “Lạ ghê”

- Giới thiệu: “Hình ảnh có từ (Ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, ba, mẹ, con)

+ Ai sinh ra ba?

+ Ai sinh ra mẹ?

- Chia nhóm sắp thứ tự người thân trong gia đình (Ông bà nội sinh ra ai? Ông bà ngoại sinh ra ai?)

- Quan sát cách sắp xếp của cô

- Về nhóm sắp xếp lại

- Các thành viên trong gia đình sống chung với nhau, yêu thương, gắn bó và đùm bọc lẫn nhau

- Hát “Có ông bà, có ba má”

**ND2: PTTC 2 : “Bé chọn đúng ”**

- Cách chơi: chọn 2 đội chơi, lần lượt từng trẻ bật qua vòng chọn hình ảnh chọn hình ảnh là vật dụng nguy hiểm ( bàn ủi, dao , bếp ...).

- Luật chơi : Mỗi lần trẻ chỉ được chọn một hình. Trong thời gian qui định, đội nào gắn đúng và nói lên mối nguy hiểm các vật sắt nhọn .

-Trẻ chơi 2- 3 lần

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát vườn cây của bé.

- TCVĐ: Vượt chướng ngại vật

TCDG: Xỉa cá mè

- Chơi đạp xe đạp, chơi tự do với cát, nước và chơi với một số đồ chơi ngoài trời.

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**I/ GÓC TOÁN:**

**\* CHUẨN BỊ :**

- Kệ, bàn, ghế

- Một số bài tập số lượng, trò chơi Logico, trúc xanh.

- Bút màu,viết chì.

**\*MẠNG HOẠT ĐỘNG :**

**Lập bảng: Nghề nghiệp của những thành viên trong gia đình**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Gia đình bé** | **Cha** | **Mẹ** | **Anh** | **khác** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**II . GÓC CHỮ VIẾT :**

**\* CHUẨN BỊ :**

- Kệ, bàn, ghế.

- Bút , viết chì.

- Một số hình ảnh và từ tên gọi các thành viên trong gia đình.

**\* MẠNG HOẠT ĐỘNG:**

**Lập bảng: Sao chép tên gọi cá thành viên trong gia đình**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ông** | **Bà** | **Ba** | **Mẹ** | **Anh** | **Chị** | **Em** | **Khác** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

-Giải mã câu, từ: Gia đình bé yêu, Con yêu ba mẹ, Cả nhà thương nhau

**III . GÓC TẠO HÌNH:**

**\* CHUẨN BỊ :**

* Giấy bìa , viết, bút màu, màu nước, kim bấm, băng keo màu ,hồ
* Ảnh hình gia đình bé.

**\* TRANH CUNG CẤP:**

* Ảnh một gia đình được trang trí .

**\* MẢNG HOẠT ĐỘNG:**

**1. Làm trang trí ảnh gia đình mình:**

+ Trang trí ảnh gia đình bằng các nguyên vật liệu

+ Viết từ tương ứng với hình, đánh số trang .

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

Rèn kỹ năng đánh răng, quy tắc khi vào nhà vệ sinh. Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống (18-82): nhà vệ sinh, bạn trai, bạn gái, vứt rác vào thùng, sàn ướt,...

**HOẠT ĐỘNG 7: SINH HOẠT CHIỀU**

- Trò chơi: "Vận động với các ngón tay" (Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao).

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**

THỨ BA

**HOẠT ĐỘNG 1: TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện với trẻ: Ai là người lạ? "Bé sẽ làm gì khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi?"

Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép (6-24);

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập với các động tác theo nhạc Nhịp điệu

**HOẠT ĐỘNG 3: ND1 : PTTC**

**Đề tài : QUY TẮC 5 NGÓN TAY**

**I/ Mục Đích Yêu Cầu**

- Trẻ biết quy tắc 5 ngón tay để tự bảo vệ bản thân.

- Trẻ nhận biết một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ (khi người lạ ẫm bế , cho kẹo , rủ đi chơi ...)  
**II/ Chuẩn Bị**

- Đồng dao “ Quy tắc 5 ngón tay”

- Clip: “ Nguyên tắc 5 ngón tay”

- Slide trò chơi: Hãy chọn đúng.

- Hình ảnh: gia đình, người thân, người quen, người mới gặp, người xa lạ, bạn bè, bác sĩ khám bệnh, bắt tay …  
**III/ Tiến Hành**

**Hoạt động 1: Dạy trẻ quy tắc 5 ngón tay**

Trẻ đọc bài vè “ quy tắc 5 ngón tay

* Cô trò chuyện cùng trẻ:
* Cô giới thiệu bài tập.
* Trẻ chia nhóm tìm hình ảnh tương ứng với quy tắc 5 ngón tay gắn lên bảng từ theo hiểu biết của trẻ.
* Xem đoạn clip quy tắc 5 ngón tay
* Trò chuyện về nội dung phim:

+ Các con cho cô biết ngón (cái, trỏ, giữa, áp út và ngón út) nói về ai?

+ Khi giao tiếp các con phải như thế nào?

Trẻ kiểm tra lại bài tập nhóm

**Trò chơi chuyển:** Người thân thì nắm tay, khoác vai. Người quen thì bắt tay, vỗ tay. Người lạ thì tránh xa, tránh xa tránh xa tránh xa.

**Hoạt động 2: Trò chơi: “ Chọn hình bảo vệ bản thân đúng với quy tắc 5 ngón tay”**

* Cô giới thiệu cách chơi: Khi thấy ngón tay nào tô màu --> tương ứng với quy tắc ngón tay đó. Giơ hình thể hiện giao tiếp đúng với quy tắc ngón tay.
* Cô chiếu slide, trẻ giơ hình.
* Cô và cả lớp kiểm tra.

Kết luận: Cơ thể của con là vô cùng quý giá, các con phải nhớ quy tắc 5 ngón tay để bảo vệ bản thân.

**ND2: PTNT Đề tài : Địa chỉ nhà ai**

Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: “Địa chỉ nhà ai”

Cách chơi:

- Trò chuyện về số nhà của các trẻ trong lớp.

- Trò chuyện về tên của các đường phố

- Đề cập vấn đề tại sao địa chỉ lại quan trọng.

- Cô đọc địa chỉ của một trẻ trong nhóm và hỏi: “Con có biết đó là địa chỉ của bạn nào không?”. Cô có thể đưa thêm một số chỉ dẫn như: Đó là bạn trai (gái), đầu tóc, màu sắc của quần áo...để trẻ đoán. Sau đó đọc lại địa chỉ và đưa thẻ cho trẻ có địa chỉ đó.

- Trò chơi tiếp tục như vậy với trẻ khác và địa chỉ khác.

- Có thể tiến hành như vậy với các số điện thoại.

Cô tổ chức cho trẻ chơi, bao quát giúp đỡ trẻ khi cần thiết.

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chơi vận động: "Tàu hỏa”

- Chơi trò chơi dân gian: "Nu na nu nống”

-Chơi đạp xe đạp, chơi tự do với cát, nước và chơi với một số đồ chơi ngoài trời.

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

Khám phá về tên gọi đặc điểm công dụng chất liệu và cách sử dụng đồ dùng gia đình.

**Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

-Biết không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc,...không làm đổ vãi thức ăn.

- Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

**HOẠT ĐỘNG 7: SINH HOẠT CHIỀU**

- Trò chơi: "Ai tinh mắt" (Nhận biết chức năng bộ phận cơ thể ).

- Hát các bài hát và gia đình.

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**

THỨ TƯ

**HOẠT ĐỘNG 1: ĐÓN TRẺ**

Trò chuyện với trẻ về gia đình mình, Gia đình cháu có những ai? buổi sáng mọi người trong gia đình làm gì? Trong gia đình mọi người sống với nhau như thế naò? Giới thiệu gia đình đông con, ít con.

Nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình (7-27)

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.

- Khởi động: đi bình thường, đi nhóm gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, đi nhanh nhanh dần, chạy chậm, chạy nhanh, nhanh dần, chạy chậm, chậm dần, đi chậm và dừng lại (đội hình hàng ngang)

Trọng động:

+ Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).

-> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ

+ Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông

+ Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang;

+ Bật: Bật tách chân, khép chân.

- Hồi tĩnh: Đi thở sâu hít thở nhẹ nhàng.

**HOẠT ĐỘNG 3: ND 1 : PTTC**

**Đề tài: BẬT LIÊN TỤC VÀO 5 VÒNG**

**\* Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết bật liên tục vào 5 vòng.

- Tự tin khi thực hiện vận động.

**\* Chuẩn bị :**

- 10 vòng có đường kính 0,4m.  
 - 2 cái bia .  
 - 10 túi cát .

- Nhạc tập thể dục .

**III. Tiến hành:**

**\* Khởi động**  
- Trẻ vận động theo nhạc bài hát “Em đi chơi thuyền” kết hợp các kiểu đi: đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi bằng mép bàn chân,…kết hợp xoay vai, xoay cánh tay,… chạy nhanh, chạy chậm.

**\* Trọngđộng**  
- Bài tập phát triển chung:  
 +Tay 1: Tay đưa ra phía truớc, gập truớc ngực (2l x 8n).

+Bụng 3: Đứng nghiêng người sang 2 bên (2l x8n).

+ Chân 1: Ngồi xổm, đứng lên liên tục (3l x 8n).

+Bật 1: Bật tiến về phía truớc (1l x 8n).  
 =>Cho trẻ về đội hình hai hàng ngang.

* \* Vận động cơ bản:
* - Giới thiệu tên vận động : “Bật liên tục vào 5 vòng”.

*- Cô làm mẫu:*  
+ Lần 1: không giải thích.  
+ Lần 2: vừa làm vừa giải thích.  
TTCB: Cô đứng trước vòng hai tay chống hông, khi có hiệu lệnh cô khuỵu gối lấy đà cô bật liên tục 2 chân vào các vòng. Cô bật chạm đất nhẹ nhàng chân không chạm vòng  
- Mời 2 trẻ lên thực hiện.

- *Trẻ thực hành:*  
 + Cho cả lớp thực hiện mỗi trẻ 2 lần, cho lần lượt 4 trẻ.  
 + Cô nhận xét bao quát

\* Trò chơi vận động.  
- Cho trẻ chơi trò chơi bắn bia  
- Trẻ chơi 2-3 lần

**\*Hồi tĩnh:**

- Trẻ thả lỏng tay chân kết hợp hít thở nhẹ nhàng.

**ND2: PTNN**

**Đề tài : Giấc Mơ Kỳ Lạ**

\* Chuẩn bị:

- Rối truyện

- Bộ tranh rời

\*Hoạt động:

- Trẻ xem tranh dự đoán xem trẻ biết gì về câu chuyện

Cô kể kết hợp tranh

- Câu hỏi dự đoán:

Con đoán xem cô mắt biết vì sao chúng at lại mệt mỏi ?

Tất cả mọi người đã đi tìm ai theo các nghĩ xe?

- Đàm thoại:

+ Trong câu chuyện con thích nhân vật nào? Tại sao ?

Bài học từ nội dung truyện: Chúng at phải ăn thật nhiều và đầy đủ chất , chăm chỉ tập thể dục .

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Trò chuyện những gì bé không được làm vì nguy hiểm?

Chơi trò chơi vận động: Thi ai nhanh

- Trò chơi dân gian: Tập tầm vông

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

- Rèn kỹ năng chờ đến lượt khi rửa tay, lau mặt và lấy cơm.

Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động (10-47)

**HOẠT ĐỘNG 7: SINH HOẠT CHIỀU**

- Trò chuyện về gia đình bé ( nghề nghiệp của ba, mẹ....)xem ảnh gia đình

- Trò chuyện về sở thích của bé.

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**

THỨ NĂM

**HOẠT ĐỘNG 1: TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Trò chuyện về nhà của bé, địa chỉ nhà, trò chuyện nhà khác nhau, nguyên vật liệu để làm ra nhà, những thành phần cơ bản để làm ra nhà

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập với các động tác theo nhạc Nhịp điệu

**HOẠT ĐỘNG 3: ND1 : PTTM**

**Đề tài: GẤP MẮT KÍNH**

**1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng tạo hình: gấp giấy theo đường viền thẳng, miết chặt dán thành sản phẩm (Gấp giấy theo cách đơn giản)

**2. Chuẩn bị:**

- Kéo, hồ dán, giấy thủ công

- Một số mắ kính

**3. Tiến hành**

**Hoạt động 1 :**

Cô gây hứng thú cho trẻ quan sát chiếc quạt giấy và trò chuyện với trẻ

- Các con biết đây là gì không?

- Mắ kình này được làm bằng gì?

- Cô hướng dẫn trẻ cách gấp mắ kình . Đầu tiên cô đặt tờ giấy xuống bàn, gấp mí giấy ở dưới lên, dùng các ngón tay miết nhẹ giấy cho thẳng. Sau đó lật mặt dưới tờ giấy lên trên, gấp mí giấy thứ hai bằng mí giấy thứ nhất. Lần lượt gấp như vậy cho đến hết tờ giấy. Khi gấp xong cô gấp 2 đầu giấy bằng nhau sao cho trùng khít & vuốt nhẹ. Sau đó cô lấy hồ dính cô dính 2 mép vào với nhau.

\*Hoạt động 2:

- Cô phát đồ dùng cho trẻ thực hiện

- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ còn lúng túng.

- Trưng bày sản phẩm.

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Tham quan vườn rau, nói về lợi ích và cách chế biến các loại rau trong vườn.

Chơi trò chơi vận động: “Về đúng nhà”

- TCDG: Oản tù tì

- Trẻ chơi tự do xung quanh sân trường.

**ND2: PTNT Đề tài :Bé nhanh mắt**

-Loại được một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại **(27-115)**

- Cô chuẩn bị bài tập 4-5 đồ dùng trong đó có 1 đồ dùng không cùng loại, yêu câu trẻ tìn ra món đồ đó.

- Trẻ tìm ra được đối tượng không cùng nhóm và giải thích đúng lý do loại bỏ đối tượng khác biệt đó.

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**-Góc tạo hình :**

-Vẽ, xé dán tranh về gia đình; nặn đồ dùng gia đình, người thân.

**Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN NGỦ**

- Rèn thao tác múc thức ăn.

- Trẻ cùng bạn chuẩn bị và thu dọn phòng ngủ.

**HOẠT ĐỘNG 7 : SINH HOẠT CHIỀU**

Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh

- Trẻ xem hình ảnh, video.

- Cô hỏi trẻ một số biểu hiện bệnh?

- Nhắc trẻ phải luôn thông báo cho cô khi thấy bản thân hoặc bạn không khoẻ

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**

THỨ SÁU

**HOẠT ĐỘNG 1: ĐÓN TRẺ**

Trò chuyện về những người thân yêu trong gia đình. Bé biết chia sẻ giúp đỡ những người thân trong gia đình.

Trò chuyện về sinh hoạt hằng ngày trong các ngày nghỉ cuả gia đình.

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.

- Khởi động: đi bình thường, đi nhóm gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, đi nhanh nhanh dần, chạy chậm, chạy nhanh, nhanh dần, chạy chậm, chậm dần, đi chậm và dừng lại (đội hình hàng ngang)

Trọng động:

+ Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).

-> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ

+ Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông

+ Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang;

+ Bật: Bật tách chân, khép chân.

- Hồi tĩnh: Đi thở sâu hít thở nhẹ nhàng.

**HOẠT ĐỘNG 3: GIỜ HỌC**

**ND1: PTNN**

**Đề tài: NHẬN BIẾT CHỮ "E, Ê"**

**\* Mục đích yêu cầu :**

- Nhận dạng được chữ E, Ê và tìm được chữ E, Ê trong từ và câu ( Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt) (19- 91)

**\* Chuẩn bị :**

Đồ dùng của cô: Giáo án điện tử, nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”, “Có ông bà có ba có má”

\* Đồ dùng của trẻ: Lô tô tranh gia đình, thẻ chữ cái.

**\* Cách tiến hành:**

1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú:

Cô giới thiệu chương trình “Ở nhà chủ nhật”

Cô giới thiệu 3 gia đình

Cô và trẻ cùng vận động bài “Nhà mình rất vui”.

2. Nội dung:

2.1. Làm quen với chữ cái e.

Cô giới thiệu phần thi thứ nhất: Tài năng

Cô giới thiệu 3 ô cửa

Cô mở ô cửa số 1 và hỏi trẻ:

Đây là tranh gì?

Bộ ấm chén là đồ dùng để làm gì?

Để chỉ bộ ấm chén, cô có từ “bộ ấm chén”

Cô cho trẻ xem tranh và dưới bức tranh có từ : “bộ ấm chén” (in thường).

Cô đọc mẫu một lần. Cho trẻ đọc từ “bộ ấm chén”( 3 lần).

Cho trẻ lên tìm chữ cái đã được học.

Cô giới thiệu chữ cái mới (e) cô sẽ dạy các con.

Cô cho trẻ quan sát chữ (e) trên màn hình.

Cô đọc mẫu chữ (e) và cho cả lớp đọc, nhóm đọc, cá nhân đọc.

Ai có nhận xét gì về chữ (e)

Cô cho trẻ biết về cấu tạo của chữ (e): có 1 nét gạch ngang và 1 nét cong tròn không khép kín.

Đây là chữ (e) in thường. Ngoài kiểu chữ (e) in thường còn chữ (e) gì nữa?

Cô giới thiệu cho trẻ biết về các kiểu chữ (e): in thường , viết thường, chữ in hoa, viết hoa. Cô cho trẻ biết 3 chữ (e) này có cách viết khác nhau nhưng đều được phát âm là (e).

2.2 Làm quen với chữ “ê”

Cho trẻ xem hộp quà của gia đình số 2.

Đây là cái gì?

Điện thoại dùng để làm gì?

Để chỉ điện thoại, cô có từ “điện thoại”

Cô cho trẻ đọc từ “điện thoại”

Ai giỏi lên chỉ cho cô chữ cái gần giống chữ (e) nhưng thêm một dấu mũ ở trên đầu.

Đó là chữ gì? Bạn nào có thể phát âm chữ này cho cả lớp nghe?

Cô cho trẻ quan sát chữ (ê) trên màn hình.

Cô đọc chữ (ê) và cho cả lớp đọc, nhóm đọc , cá nhân đọc.

Cô cho trẻ quan sát chữ (ê) và nói cho trẻ biết về cấu tạo của chữ (ê): có 1 nét gạch ngang, 1 nét cong tròn không khép kín và 1 cái mũ đội xuôi .

Cô đưa ra các thẻ chữ và giới thiệu cho trẻ biết về các kiểu chữ (ê) in thường , viết thường, chữ in hoa, viết hoa.

+ So sánh chữ e và ê:

Cho trẻ xem hộp quà của gia đình số 3

Trong hộp quà có gì? Cô cho trẻ quan sát chữ e, ê trên màn hình.

-Chữ e và chữ ê có điểm gì giống và khác nhau?

Giống nhau: Cùng có 1 nét gạch ngang, 1 nét cong tròn không khép kín.

Khác nhau: Chữ “e” không có mũ, chữ “ê” có cái mũ đội xuôi.

2.3.Trò chơi luyện tập.

Phần thi thứ 2: Bé trổ tài

\* Trò chơi 1: Vòng quay kì diệu

Chơi lần 1: Cô quay vòng quay, khi kim quay dừng ở ô chữ nào thì trẻ tìm chữ cái đó giơ lên và phát âm đúng chữ cái đó

Chơi lần 2(Nâng cao): Khi kim quay dừng ở chữ nào thì trẻ cầm tranh vẽ có thẻ từ chứa chữ tương ứng với chữ ở vòng quay sẽ gạch chân chữ cái đó và giơ lên.

\* Trò chơi 2: Chung sức

Cách chơi: Cô có 3 tranh chữ cái to, các đội gạch chân chữ cái e, ê

Luật chơi: Thời gian 1 bản nhạc đội nào gạch được nhiều chữ cái đội đó chiến thắng.

Cô phổ biến cách chơi, tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét trẻ sau khi chơi.

3.Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương các gia đình.

**ND2: PTTM**

**Đề tài : VĐMH Bố Là Tất Cả**

- Trẻ vận động nhịp nhàng , phù hợp bài hát Bố là tất cả

- Cô gợi ý cho trẻ các động tác minh hoạ, trẻ thảo luận với nhau cùng thể hiện .

- Trẻ thực hiện 2-3 lần .

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát các ngôi nhà ở gần trường

- TCVĐ: Gieo hạt

- TCDG: Dung dăng dung dẻ

- Chơi cầu tuột, xích đu, leo dây.

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**- Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

Tìm thẻ từ có chứa chữ cái E, Ê. Sao chép tên bạn, tên mình, sao chép tên gọi các thành viên trong gia đình: ông, bà, ba, mẹ, bác, cô, chú, anh, chị, me

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng; (5-18)

- Nhắc nhở trẻ tiết kiệm nước.

**HOẠT ĐỘNG 7: SINH HOẠT CHIỀU**

- Trò chơi" "Làm theo hiệu lệnh" (Hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái).

- Chơi lắp ráp và thu dọn đồ chơi.

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**